

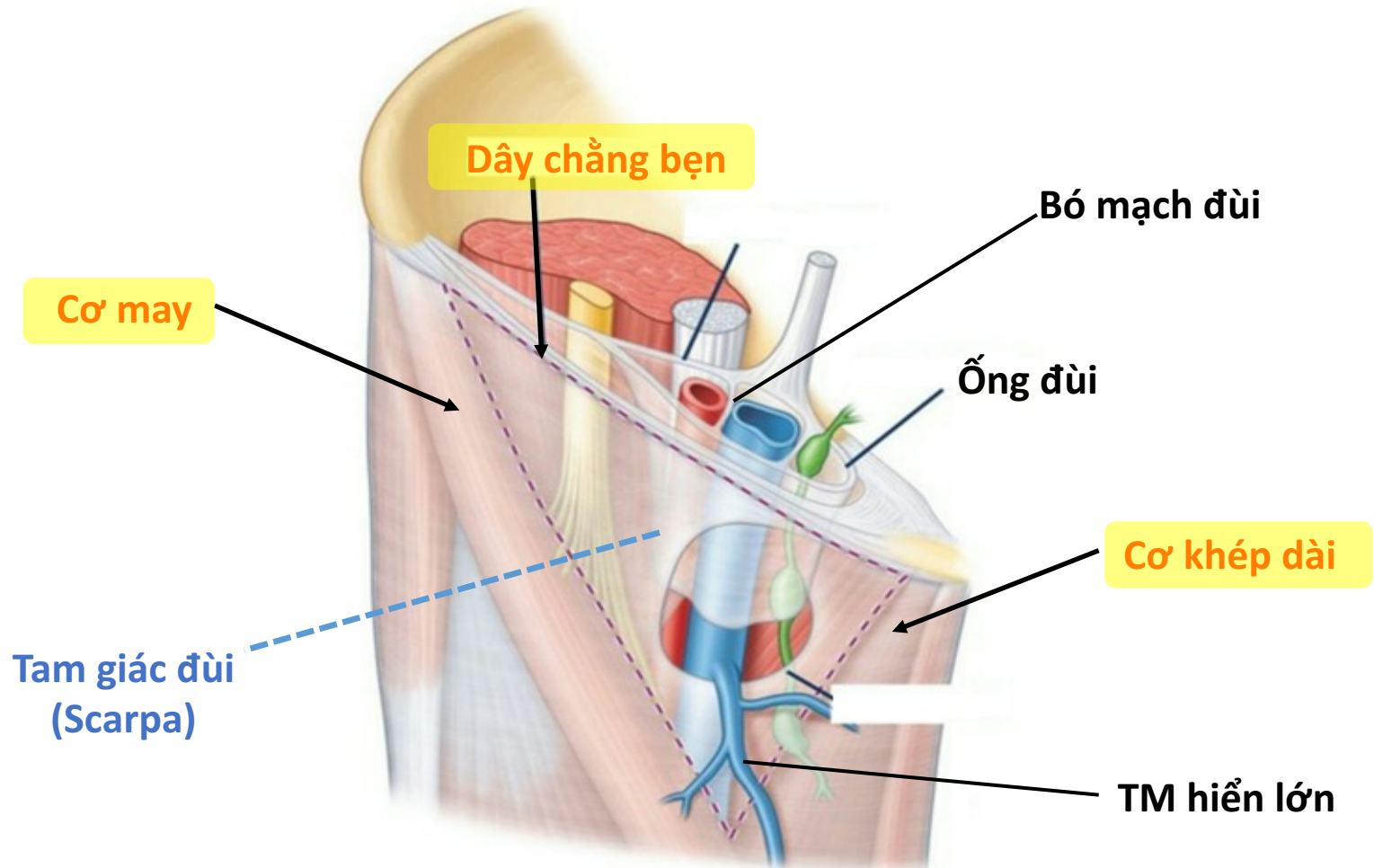
CÁCH KHÁM HẠCH BỆN

BS. Nguyễn Quốc Bảo
Bộ môn Ung thư – ĐHYD Tp.HCM

Nội dung bài giảng

- **Phân loại các nhóm hạch bẹn theo mức giải phẫu và các CQ dẫn lưu bạch huyết về vùng bẹn**
- **Kỹ thuật khám hạch bẹn**
- **Các nguyên nhân thường gặp gây hạch bẹn to**

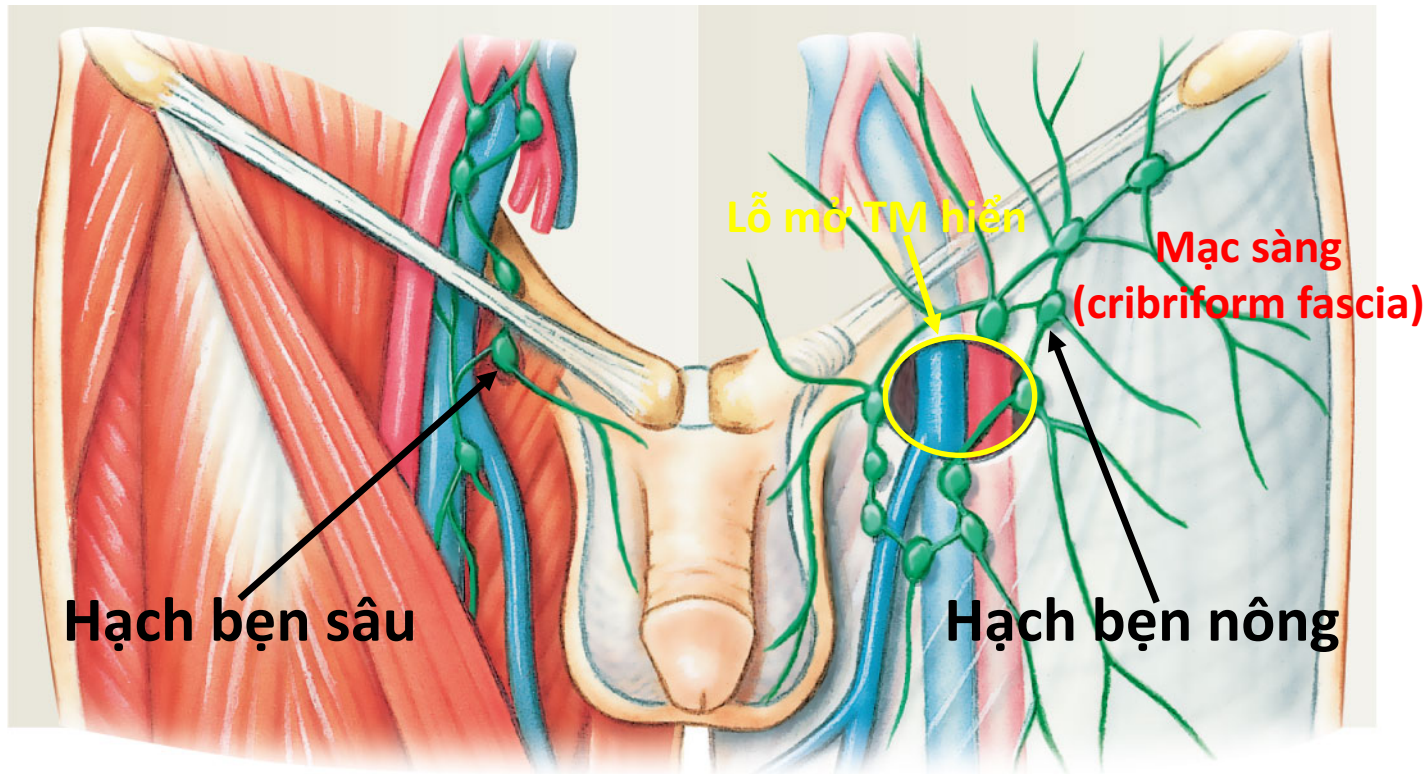
Phân nhóm hạch bẹn



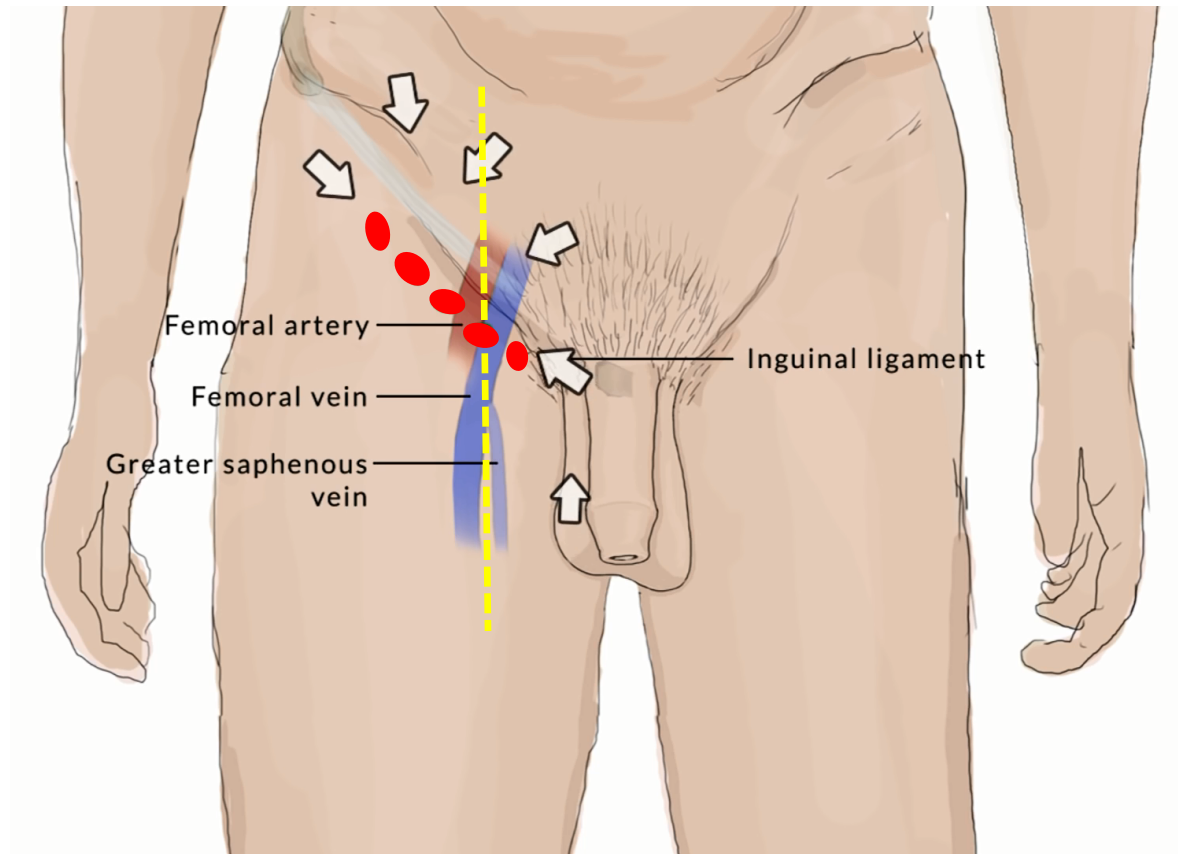
Hạch bẹn nằm trong tam giác đùi (Scarpa)

Phân nhóm hạch bẹn

Gồm hạch bẹn nông và sâu: ngăn cách với nhau với mạc sàng (cribriform fascia) và thông nối nhau qua lỗ mở TM hiển lớn



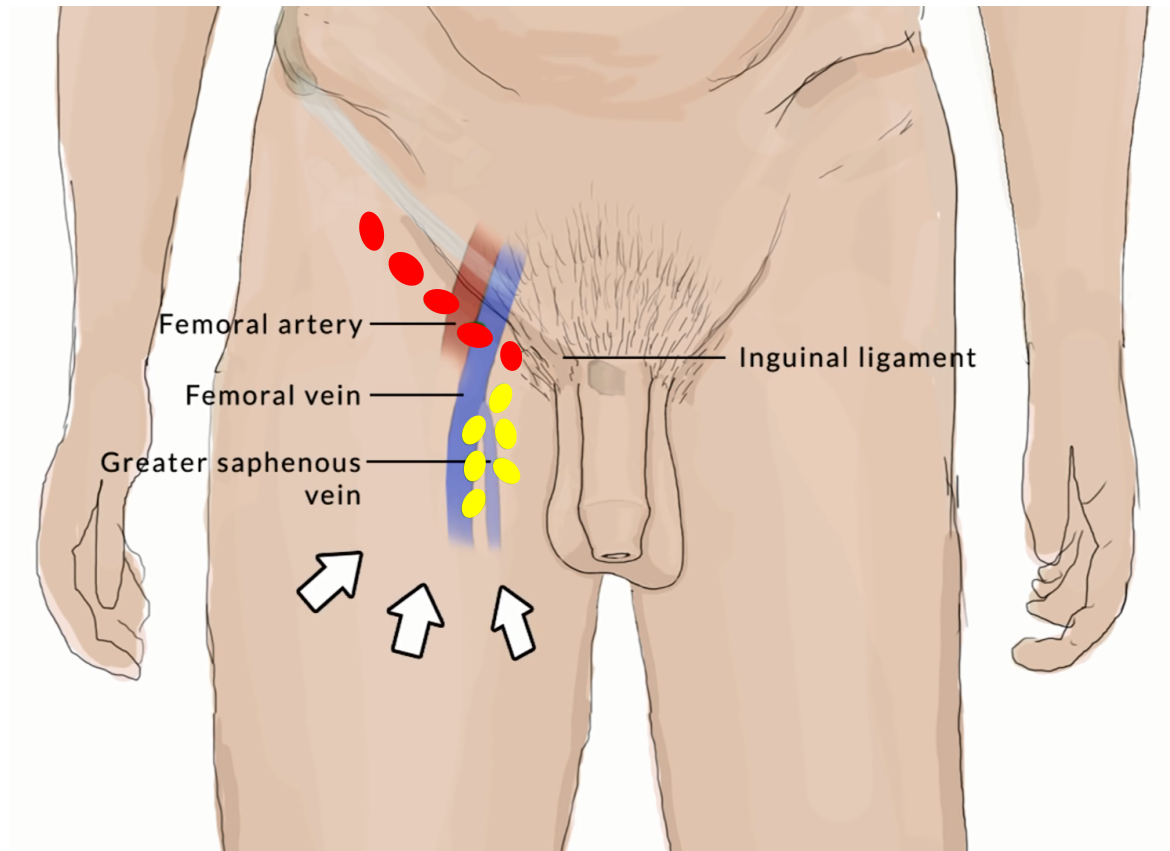
Nhóm hạch bẹn nông



Nhóm hạch ngang: nằm bên dưới và song song với DC bẹn

- Nhóm trong: nhận dẫn lưu từ tầng sinh môn, hậu môn và CQ sinh dục ngoài
- Nhóm ngoài: nhận dẫn lưu từ mông, và thành bụng dưới

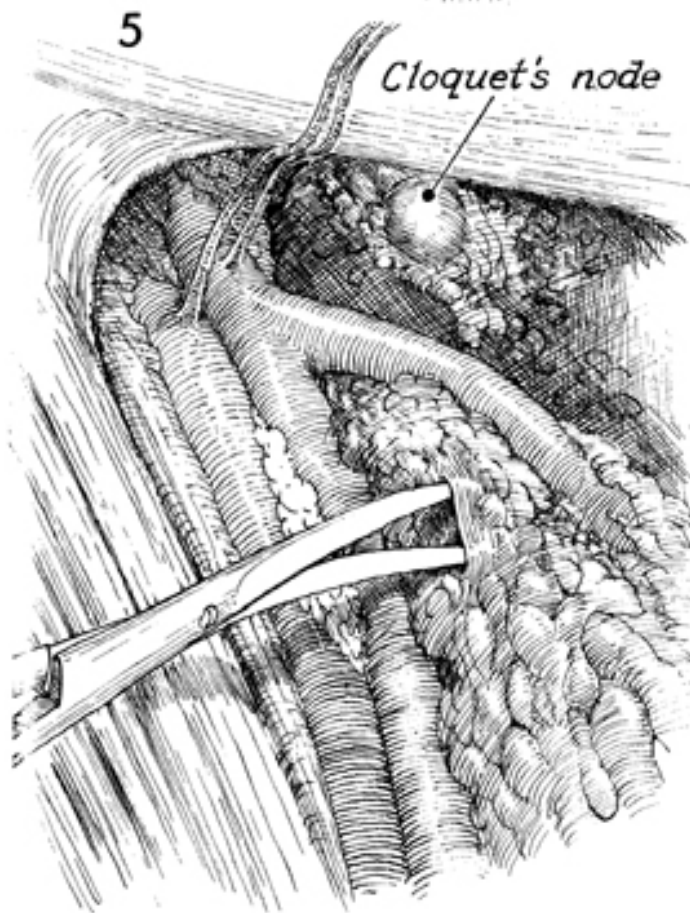
Nhóm hạch bẹn nông



Nhóm hạch dọc: nằm dọc theo TM hiển lớn và nhận dẫn lưu từ chi dưới

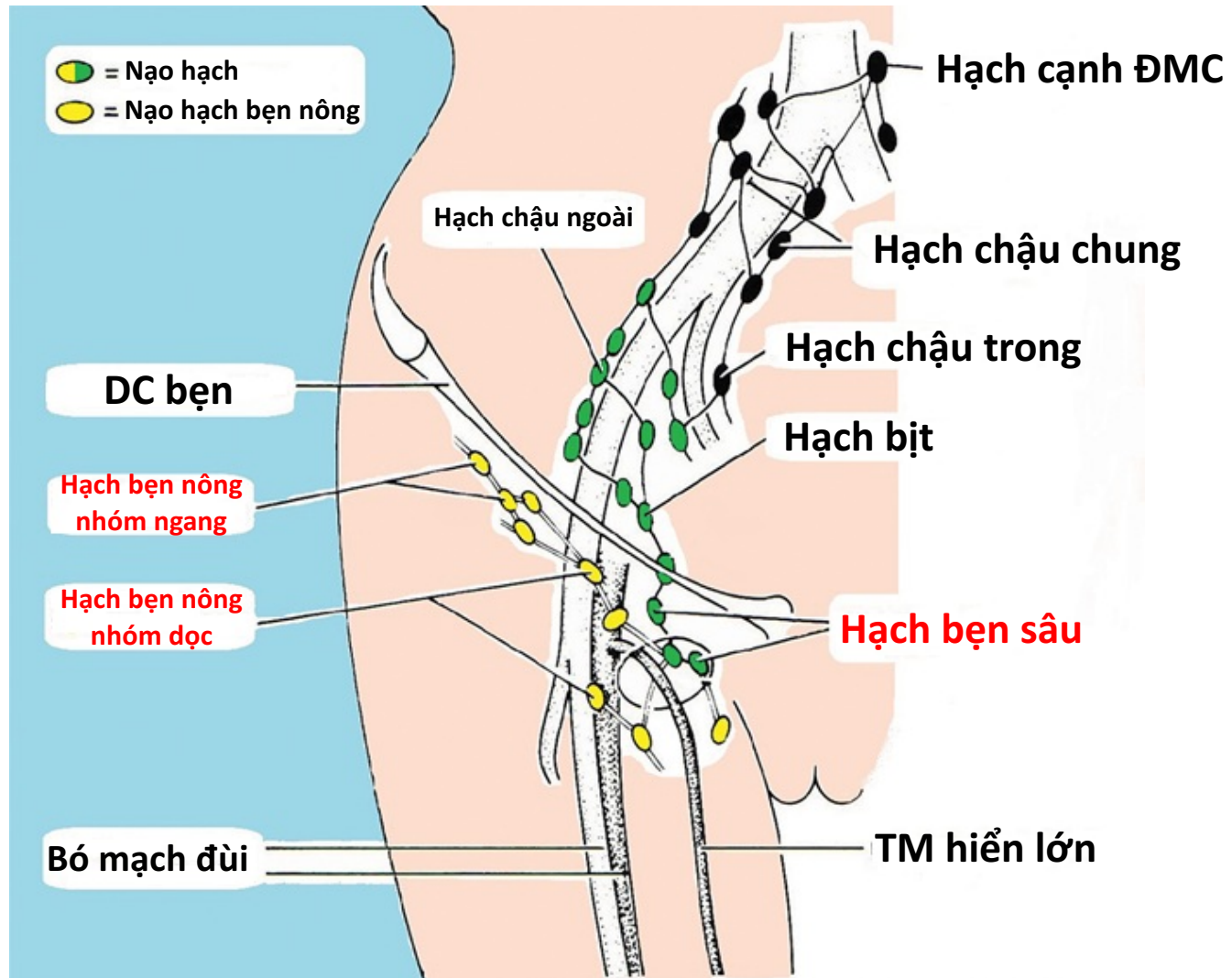
Nhóm hạch bẹn sâu

Hạch bẹn sâu: 3-4 hạch, ở phía trong TM đùi, nhận dẫn lưu từ chi dưới và từ hạch bẹn nông



Hạch Cloquet (Rosenmüller): nằm cao nhất và to nhất trong các hạch thuộc nhóm hạch bẹn sâu

Sự thông nối các nhóm hạch



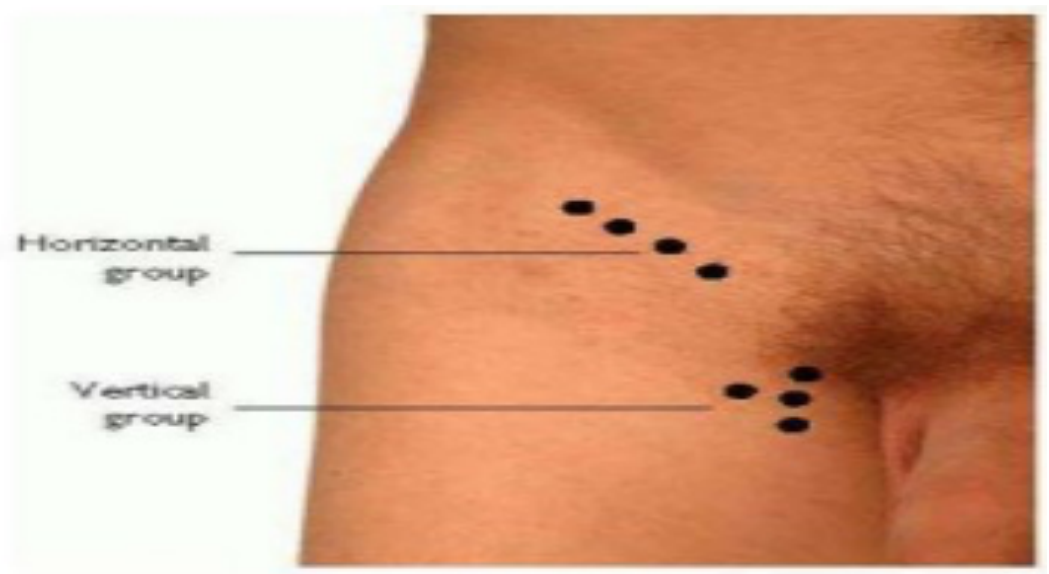
Kỹ năng khám hạch bẹn

Khám BN ở tư thế nằm. Bộc lộ vùng bẹn: từ rốn đến gối

Nhìn: quan sát sự cân xứng, thay đổi tính chất da + xung quanh

Sờ: dùng mặt lòng ngón tay trở và giữa xoay tròn nhẹ vùng da trên mô hạch bẹn tương ứng

- Hạch bẹn nông: khám theo chiều ngang, song song với DC bẹn (từ gai chậu trước trên đến khớp mu)
- Hạch bẹn sâu: khám theo chiều dọc (dọc bó mạch đùi), vùng tam giác đùi, từ vùng đáy đến vùng đỉnh



Mô tả sang thương

Số lượng: một hay nhiều hạch

Vị trí: hạch bẹn nông hay sâu

Kích thước: bình thường kích thước hạch $\leq 1\text{cm}$

Bề mặt và mật độ

- Mềm: nguyên nhân viêm, nhiễm trùng
- Phập phều: nguyên nhân áp-xe, ổ mủ
- Chắc hoặc dai như cao su: bệnh lymphôm
- Cứng: nguyên nhân ác tính (hạch di căn)

Rời hay dính thành khối

Tính nhạy đau

Tính di động

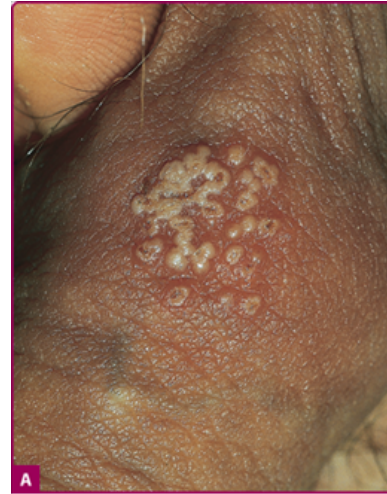
Nguyên nhân thường gặp gây hạch bẹn to

Bệnh toàn thân	Bệnh tại chỗ
Nhiễm trùng: <ul style="list-style-type: none">• Lao (ít gặp)	Nhiễm trùng không đặc hiệu: <ul style="list-style-type: none">• Hạch viêm tăng sản: rất thường gặp
	Nhiễm trùng đặc hiệu: <ul style="list-style-type: none">• Bệnh sốt mề đay: rất hiếm gặp• Bệnh u hạt bạch huyết do quan hệ tình dục: rất hiếm gặp
Bướu: <ul style="list-style-type: none">• Bệnh lymphôm: thường gặp• Bạch cầu: ít gặp	Bướu: <ul style="list-style-type: none">• Hạch di căn: từ ung thư hậu môn-trực tràng, cơ quan sinh dục ngoài (dương vật, âm hộ) hoặc ung thư da, melanôm da

Nguyên nhân thường gặp gây hạch bẹn to



Lao da + lao hạch



Herpes sinh dục



Mêlanôm lòng gót chân (P)



UT dương vật di căn hạch bẹn

CHÂN THÀNH CẢM ƠN

